| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN ND HUYỆN NGA SƠN**<br>**TỈNH THANH HOÁ** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 24/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 27-9-2017
V/v: Ly hôn.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HOÁ**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Mai Nam Tiến

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Dương Thị Thắm

Ông Phan Quốc Văn

***- Thư ký phiên toà***: Bà Trịnh Thị Thủy - Thư ký Tòa án, Toà án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá.

Ngày 27 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 104/2017/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2017 về việc: "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Đoàn Văn S, sinh năm 1979; địa chỉ cư trú: xóm H, xã N, huyện Ng, tỉnh Nam Định; có mặt.

- *Bị đơn*: Chị Đặng Thị Hồng, sinh năm 1976; địa chỉ cư trú: xóm B, xã H, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 22 tháng 6 năm 2017 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn Đoàn Văn S trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị Đặng Thị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân (UBND) xã N, huyện Ng, tỉnh Nam Định, theo giấy chứng nhận kết hôn số 27, ngày 01/4/2013. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng hơn một năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng tính tình không hợp, luôn bất đồng quan điểm sống, có cách suy nghĩ khác nhau nên cuộc sống vợ chồng không thể hòa hợp được. Vợ chồng đã ly thân nhau từ tháng 6/2016 đến nay, không còn quan

tâm gì đến nhau nữa. Nay anh xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị H.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về chia tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn Đặng Thị H: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã giao thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải hợp lệ cho chị H (thông qua người thân trong gia đình) nhưng chị H cố tình vắng mặt, không có ý kiến gì đối với việc giải quyết vụ án, không đến Tòa án để giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Tòa án cũng đã giao quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa hợp lệ cho chị H (thông qua người thân trong gia đình) nhưng chị H vắng mặt tại phiên tòa, nên Hội đồng xét xử (HĐXX) quyết định xét xử vắng mặt chị H.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng dân sự: Anh Đoàn Văn S có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa giải quyết việc ly hôn giữa anh và chị Đặng Thị H. Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai, chị Đặng Thị H vắng mặt tại phiên tòa nên căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt đối với chị H.

[2] Về hôn nhân: Anh Đoàn Văn S và chị Đặng Thị H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng hơn một năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn theo anh S trình bày là do vợ chồng tính tình không hợp, luôn bất đồng quan điểm sống, có cách suy nghĩ khác nhau nên cuộc sống vợ chồng không thể hòa hợp được. Vợ chồng đã ly thân nhau từ tháng 6/2016 cho đến nay, không còn quan tâm gì đến nhau nữa, chứng tỏ tình cảm vợ chồng không còn, tình trạng hôn nhân không đạt được. Bản thân chị H (thông qua người thân trong gia đình) đã nhận được đầy đủ văn bản tố tụng của Tòa án nhưng cố tình vắng mặt, không có ý kiến gì, không tham gia hòa giải, không tham gia phiên tòa, chứng tỏ chị H cũng không tha thiết gì đến việc hàn gắn hôn nhân, níu kéo tình cảm vợ chồng. Do đó Hội đồng xét xử (HĐXX) chấp nhận yêu cầu của anh S, cho anh S được ly hôn chị H là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về nuôi con chung: Theo anh S trình bày thì vợ chồng không có con chung, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết, còn chị H không có ý kiến gì, nên miễn xét.

[4] Về chia tài sản: Theo anh S trình bày thì vợ chồng không có tài sản chung, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết, còn chị H không có ý kiến gì, nên miễn xét.

[5] Về án phí: Anh Đoàn Văn S là nguyên đơn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (DSST) về việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện của anh Đoàn Văn S, cho ly hôn giữa anh Đoàn Văn S và chị Đặng Thị H.

2. Về án phí: Anh Đoàn Văn S phải chịu án phí DSST về việc ly hôn là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí toà án số AA/2015/0004507 ngày 23/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nga Sơn, anh Sơn đã nộp đủ án phí DSST.

Về quyền kháng cáo: Anh Đoàn Văn S có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, chị Đặng Thị H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận***:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Nga Sơn;
- UBND xã N, huyện Ng, tỉnh Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Mai Nam Tiến**